

Bản án số: 78/2025/HS-ST

Ngày 28-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Mạnh Nam và ông Hoàng Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025, đối với:

* Bị cáo **TĂNG VIẾT L**, sinh ngày 02/6/19xx; Nơi cư trú: Đ, xã B, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số: 034091005686; Con ông Tăng Văn L (đã chết) và bà Vũ Thị L, sinh năm 19xx; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự số 25/2014/HSST ngày 27/5/2014 của TAND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (Nay là TAND khu vực 7 - Hưng Yên) xử phạt Tăng Viết L 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 18/7/2014 thi hành xong án phí, ngày 31/8/2015 thi hành xong án phạt tù. Ngày 27/4/2021, CQĐT Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình khởi tố điều tra về tội cố ý gây thương tích, ngày 11/6/2021 ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án số 04, ngày 11/6/2021 ra quyết định đình chỉ điều tra bị can số 05, do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/8/2025 đến ngày 10/8/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt).

*** Người chứng kiến:**

- Ông Phạm Trung T, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Thôn 3 Đ, xã N, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Anh Vũ Văn D, sinh năm 20xx; Nơi cư trú: Thôn P, xã N, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 05 phút ngày 04/8/2025, tại khu vực trục đường dân sinh thuộc thôn Đ, xã N, tỉnh Hưng Yên. Công an xã N, tỉnh Hưng Yên phát hiện bắt quả tang Tăng Viết L có hành vi tàng trữ trái phép tại lòng bàn tay phải 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,310 gam.

Tăng Viết L khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2025, Tăng Viết L đi xe ôm từ nhà ở thôn Đồng Tĩnh xã Bắc Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên đến khu vực đường dân sinh thuộc thôn 3 Đồng Hòa, xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực trên L gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ mua được 01 gói ma túy loại Heroine giá 200.000 đồng, L cầm gói ma túy ở tay phải đi tìm chỗ sử dụng, khi đang đi ở khu vực đường dân sinh thuộc thôn Đ, xã N thì bị tổ công tác Công an xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên yêu cầu dừng lại để kiểm tra vì nghi ngờ có liên quan đến ma túy. Trước sự chứng kiến của ông Phạm Trung Thuyên và anh Vũ Văn Diêm; sau khi giải thích quyền và nghĩa vụ theo quy định thì L tự nguyện giao nộp gói ma túy vừa mua. Tổ công tác lập biên bản quản lý niêm phong vật chứng, kiểm tra người L không thu giữ gì. Tổ công tác đã đưa L và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tăng Viết L nhưng không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 744/KL- KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu của Tăng Viết L là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,310gam (*Không phải ba một không gam*)

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSKV7 ngày 10/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố bị cáo Tăng Viết L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Tăng Viết L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tăng Viết L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tăng Viết L từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/8/2025. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Tăng Viết L được hoàn trả lại sau khi giám định cùng bao gói.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, hành vi phạm tội của bị cáo là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Tăng Viết L: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2025, bị cáo đi xe ô tô đến khu vực đường dân sinh thuộc thôn 3 Đồng Hòa, xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên mua 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng về sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày, khi bị cáo đang cầm gói ma túy mua được ở tay phải đi ở khu vực đường dân sinh thuộc thôn 3 Đồng Hòa, xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp gói ma túy vừa mua cho tổ công tác, tổ công tác đã lập biên bản quản lý niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 20 phút; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, niêm phong vật chứng lập hồi 16 giờ 35 phút và 16 giờ 30 phút cùng ngày 04/8/2025; Bản kết luận giám định số

744/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Tăng Viết L tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,310 gam với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo được thực hiện vào ngày 04/8/2025, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự, hành vi này đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố là đúng pháp luật.

Tội danh và hình phạt được quy định như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội, làm suy yếu sức khỏe con người và là yếu tố phát sinh những loại tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Cướp giật tài sản”, từng bị khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích” nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng.

[7] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét thấy, để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách

ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai phạm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản, vì vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai nên không có căn cứ để xác minh, xử lý là đúng pháp luật.

[11] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra xác định trước khi bị bắt quả tang ngày 04/8/2025, L có sử dụng ma túy, loại Heroine vào tháng 7/2025, khi sử dụng L không thuộc diện đang trong thời hạn điều trị, cai nghiện, quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật phòng chống ma túy nên không đủ điều kiện cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó Công an xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên đã ra quyết định số 42 ngày 31/10/2025 xử phạt vi phạm hành chính đối với L bằng hình thức cảnh cáo là đúng pháp luật.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tăng Viết L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tăng Viết L 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/8/2025. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,270 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ bao gói thu giữ của Tăng Viết L đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 744/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Hưng Yên.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tăng Viết L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Tăng Viết L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/11/2025.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND - VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADSKV7, tỉnh Hưng Yên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng CSTHAHS và HTTP Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam số 2 CA tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Diệu Thúy